| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LƯƠNG TÀI**<br>**TỈNH BẮC NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 26/2018/HNGĐ-ST
Ngày 26/10/2018
V/v: "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Nam

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Xuân Quốc

Bà Nguyễn Thị Hằng

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Xuân Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lương Tài – tỉnh Bắc Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên tòa:*** Bà Phùng Lan Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 26/10/2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lương tài xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 187/2018/TLST - HNGĐ ngày 19/9/2018 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 08/10/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Thế Th , sinh năm 1989 ( Có mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1995 ( Có mặt tại phiên tòa).

Đều cư trú: Thôn C, xã A, huyện L, tỉnh Bắc Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đều trình bày:

**Quan hệ về hôn nhân:** Anh Đỗ Thế Th kết hôn cùng chị Nguyễn Thị L vào ngày 01/10/2014 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Thịnh. Sau ngày cưới chị L về chung sống cùng anh Th ngay, tình cảm ban đầu vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc và đã có một con chung.

Mâu thuẫn vợ chồng theo anh Th trình bày: Vợ chồng sống hòa thuận cho đến cuối năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, sự việc trên cứ kéo dài cho đến tháng

10/2017 thì chị L đã bỏ về nhà đẻ ở và vợ chồng sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm từ đó cho đến nay. Nay anh xác định mâu thuẫn vợ chồng đã xảy ra trầm trọng, nên anh đề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị L.

Theo chị L trình bày: Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ cuối năm 2014 nguyên nhân là do bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau và vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng nhất là từ tháng 8/2017 cho đến tháng 10/2017, cho đến cuối tháng 10/2017 thì chị đã bỏ về nhà đẻ ở và vợ chồng sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm từ đó cho đến nay. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã xảy ra trầm trọng, nên chị cũng đồng ý ly hôn theo đơn đề nghị của anh Đỗ Thế Th.

**Về con chung:** Anh Th và chị L đều trình bày vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Thị Tâm A, sinh ngày 17/7/2015, hiện nay con chung đang chung sống cùng anh Th. Ly hôn anh Th và chị L đều xin được nuôi con chung và không đề nghị Toà án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

**Về tài sản, nợ chung, công sức và ruộng khoán tại địa phương:** Anh Th và chị L đều xác định không có gì vướng mắc nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng, Toà án tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và thời hạn theo quy định của pháp luật. Việc ra các văn bản tố tụng, cũng như các thủ tục tố tụng tại phiên toà đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, theo quy định tại các Điều 70, 71,72, của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 147; Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56; Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án tuyên xử:

- Về quan hệ vợ chồng: Xử cho anh Đỗ Thế Th được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Đỗ Thị Tâm A, sinh ngày 17/7/2015 cho anh Đỗ Thế Th được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị L có quyền thăm nom con chung. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Anh Đỗ Thế Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; sau khi nghe vị đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Toà án và về đường lối giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử nhận định:*

**Về tố tụng:** Nguyên đơn anh Đỗ Thế Th có đơn xin ly hôn chị Nguyễn Thị L đều có hộ khẩu thường trú tại xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tại phiên tòa hôm nay anh Th vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị L, về con chung anh có nguyện vọng xin được nuôi con chung và không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh, về phần tài sản, công nợ, công sức và ruộng khoán tại địa phương anh không đề nghị Tòa án giải quyết. Phía chị L trình bày chị cũng đồng ý ly hôn với anh Th, về con chung chị có nguyện vọng xin được nuôi con chung và không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị, về phần tài sản, công nợ, công sức và ruộng khoán tại địa phương chị không đề nghị Tòa án giải quyết. Do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

**Về nội dung:**

*Về quan hệ hôn nhân*: Anh Đỗ Thế Th và chị Nguyễn Thị L kết hôn với nhau vào ngày 01/10/2014, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Thịnh theo đúng quy định pháp luật nên xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Th và chị L là hợp pháp.

Quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu là do làm ăn kinh tế nên vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, mâu thuẫn này xảy ra từ cuối năm 2014 và mâu thuẫn này cứ kéo dài cho đến tháng 10/2017 thì chị L đã bỏ về nhà đẻ ở và vợ chồng sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm từ đó cho đến nay. Mâu thuẫn này anh Th và chị L đều xác định tình cảm vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, không còn khả năng về đoàn tụ chung sống với nhau được nữa nên anh Th và chị L đều thỏa thuận xin được ly hôn. Do vậy cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Thế Th và chị Nguyễn Thị L là phù hợp Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình.

*Về con chung*: Xác định anh Đỗ Thế Th và chị Nguyễn Thị L có 01 con chung là cháu Đỗ Thị Tâm A, sinh ngày 17/7/2015, hiện con chung khoẻ mạnh phát triển bình thường và đang do anh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh Th và chị L đều có nguyện vọng xin được nuôi con chung. Xét về nguyện vọng của anh Th và chị L thì thấy, hiện tại anh Th có cửa hàng kinh doanh mang tên anh và có thu nhập ổn định, còn chị L hiện tại làm nghề tự do nên không có việc làm ổn định và gia đình vẫn phải đi thuê nhà, hơn nữa từ khi vợ chồng anh Th và chị L sống ly thân thì cháu Đỗ Thị Tâm A vẫn do anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, do vậy để đảm bảo cuộc sống ổn định của con chung nên cần giao con chung là cháu Đỗ Thị Tâm A, sinh ngày 17/7/2015 cho anh Th được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Đối với việc cấp dưỡng nuôi con

chung do các bên đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét giải quyết.

*Về tài sản, công nợ, công sức và ruộng khoán tại địa phương*: Anh Đỗ Thế Th và chị Nguyễn Thị L đều xác định không có gì vướng mắc cần giải quyết khi ly hôn nên không đề nghị Toà án xem xét giải quyết. Do vậy Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét giải quyết.

**Về án phí:** Nguyên đơn anh Đỗ Thế Th phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81: Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

**1. Về quan hệ vợ chồng**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Thế Th và chị Nguyễn Thị L.

**2. Về con chung**: Giao con chung là cháu Đỗ Thị Tâm A, sinh ngày 17/7/2015 cho anh Th được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tiền cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết. Chị Nguyễn Thị L được quyền thăm nom con chung.

**3. Về án phí**: Anh Đỗ Thế Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Th đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0001139 ngày 19/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài.

Án xử công khai sơ thẩm đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện LT;
- Chi cục THADS huyện LT
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA - VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**( Đã ký )**

**Nguyễn Văn Nam**